

Bản án số: 127/2023/HS-PT

Ngày: 30-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 112/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Thiên Ng, sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1951; chồng Lê Quang Th1 (đã chết); bị cáo có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022 được thay đổi bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng: Ông Nguyễn Thiện H, Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh B, có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo: Bùi Nguyễn Hoàng Nh, sinh năm 1993 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: ấp T, xã C, huyện L, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Bùi Thị V, sinh năm 1951; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

02/12/2022 đến ngày 11/12/2022 được thay đổi bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Vũ Mạnh T làm nhân viên phục vụ trong quán Karaoke “X X” thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, Bình Dương và có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Thị Thiên Ng, kinh doanh buôn bán nước giải khát đối diện quán Karaoke “X X”. Trong thời gian quen biết, T biết được Ng có bán số đề nên T và Ng đã thỏa thuận T phụ bán số đề cho Ng, mỗi ngày Ng trả tiền công cho T từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Hình thức bán số đề, T sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám, gắn sim số 0961002067 cài đặt Zalo “M T” để nhận tin nhắn người mua số đề, sau đó chuyển tin nhắn người mua số đề vào Zalo của Ng có tài khoản “N X”. Do T làm chung với Bùi Nguyễn Hoàng Nh và biết Nh có nhu cầu mua số đề nên T đã bán số đề cho Nh. Qua điều tra xác định được, T đã bán số đề cho Nh và chuyển cho Nguyễn Thị Thiên Ng, cụ thể như sau:

Ngày 21/10/2022, Bùi Nguyễn Hoàng Nh, sử dụng tài khoản Zalo tên “Y Q” nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “M T” với nội dung “81.bao lô.100 ngàn đài Bình Dương” (nhắn tin vào lúc 13 giờ 49 phút ngày 21/10/2022), “79.bao lô.100 ngàn đài Bình Dương” (nhắn tin vào lúc 15 giờ 42 ngày 21/10/2022) để mua các lô số đề: số 81 bao lô 100.000 đồng với số tiền 1.800.000 đồng, số 79 bao lô 100.000 đồng với số tiền 1.800.000 đồng, sau khi nhận tin nhắn mua số đề của Nh thì T chuyển lại cho Ng. Kết quả không có số trúng, do vậy số tiền Nh sử dụng đánh bạc là 3.600.000 đồng.

Vào lúc 15 giờ 54 phút, ngày 21/10/2022, Nh nhắn tin cho T với nội dung “27.32.72. đá xiên. 10 ngàn. vĩnh long và bình dương”, “54.64.74. đá xiên. 10 ngàn. vĩnh long và bình dương”, “58.68.38. đá xiên. 10 ngàn. vĩnh long và bình dương”. Nội dung tin nhắn thể hiện mua các lô số đề 27-32-72 đá xiên 10.000 đồng với tổng số tiền 2.160.000 đồng; số 54-64-74 đá xiên 10.000 đồng với tổng số tiền 2.160.000 đồng; số 58-68-38 đá xiên 10.000 đồng với tổng số tiền 2.160.000 đồng, sau khi nhận tin nhắn mua số đề của Nh thì T chuyển lại cho Ng. Kết quả, Nh trúng được số 58-68-38 đá xiên (tỷ lệ 1 trúng 500 lần). Do vậy, số tiền trúng được là 15.000.000 đồng. Xác định tổng số tiền, T, Ng và Nh sử dụng “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là 21.480.000 đồng.

Vào lúc 17 giờ 54 phút ngày 21/10/2022, Nh tiếp tục nhắn tin cho T với nội dung: “57. bao lô. 200 ngàn. Mb”, “27.72.21. đá vòng 3. 5 ngàn. Mb”, “26.24.42. đá vòng 3. 10 ngàn. mb”, “38.58.68. đá vòng 3. 10 ngàn. Mb”. Nội dung tin nhắn thể hiện mua các số: 57 bao lô 100.000 đồng với số tiền 2.700.000 đồng; số 27-72-21 đá vòng 5.000 đồng với tổng số tiền 810.000 đồng; số 26-24-

42 đá vòng 10.000 đồng với tổng số tiền 1.620.000 đồng; số 38-58-68 đá vòng 10.000 đồng với tổng số tiền 1.620.000 đồng. Tổng số tiền Nh mua lô số đề đài miền Bắc là 6.750.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn mua số đề của Nh thì T chuyển lại cho Ng. Kết quả trúng số 57 bao lô 100.000 đồng trúng được 2 lô là số tiền là 18.000.000 đồng (tỷ lệ 1 trúng 90 lần x 2 lần trúng); số đá 38-58-68 trúng số tiền 7.000.000 đồng. Xác định tổng số tiền T, Ng và Nh sử dụng Tổ chức đánh bạc và đánh bạc là 31.750.000 đồng.

Như vậy số tiền sử dụng “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” của Nh, Ng và T đài Miền Nam ngày 21/10/2022 là 25.080.000 đồng; đài Miền Bắc số tiền là 31.750.000 đồng.

Ngày 21/10/2022, sau khi cộng trừ tiền mua lô số đề và tiền trúng Ng đã chuyển tiền trúng được cho T để T chuyển trả cho Nh. Tổng cộng, Nh nhận được số tiền là 28.210.000 đồng. Tuy Nh, trong ngày 21/10/2022 T không nhận được tiền công từ Ng vì con bạc đã trúng được nhiều tiền.

Ngày 02/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương mời Hoàng Vũ Mạnh T đến làm việc xác minh trong một vụ tin báo khác, tại Cơ quan điều tra T đã đầu thú về hành vi bán số đề cho Nh và giao số đề bán được cho Ng để được Ng trả công, đồng thời T giao nộp điện thoại có lưu giữ các tin nhắn hành vi “Tổ chức đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, lập hồ sơ xử lý.

Cáo trạng số 135/CT-VKS-DA ngày 29 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Vũ Mạnh T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2023).

Giao bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh về Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T phải liên đới nộp 28.620.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh phải nộp 28.210.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước được khấu trừ 28.210.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0006558 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y02s màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng (không rõ loại do đã bị bể hư), số IMEI: 355289/66/347381.

Ngày 23/5/2023, bị cáo Ng kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ gì mới, mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp và bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm. Đối với phần Biện pháp tư pháp, do cấp sơ thẩm chưa buộc bị cáo Nh nộp lại 16.830.000 đồng tiền dùng để đánh bạc; buộc các bị cáo Ng, bị cáo T nộp lại tiền là chưa chính xác, cụ thể tổng số tiền bị cáo Nh trúng được từ mua số đề là 40.000.000 đồng, các bị cáo Ng, T chỉ mới chuyển cho bị cáo Nh 28.620.000 đồng và bị cáo Nh đã nộp lại nên chỉ có căn cứ buộc các bị cáo Ng và T liên đới nộp 11.380.000

đồng còn lại. Do đó, đề nghị sửa Bản án số 132/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương phần Biện pháp tư pháp.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng phát biểu bào chữa: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Ng là nặng, bị cáo trước đó không biết ghi số đề như thế nào bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do bốc phát, cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo Ng thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc là không đúng bản chất, bị cáo bị xử phạt không quá 03 năm, có học vấn thấp, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, mắc bệnh hiểm nghèo, có nơi cư trú ổn định và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nh đồng ý nộp lại số tiền dùng để đánh bạc mà cấp sơ thẩm chưa buộc nộp để sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm. Tại phần tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 21/10/2022, Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T đã bán số đề cho Bùi Nguyễn Hoàng Nh (đài Miền Nam), với tổng số tiền “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” là 25.080.000 đồng. Cùng ngày 21/10/2022, Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T đã bán số đề cho Bùi Nguyễn Hoàng Nh (đài Miền Bắc) với tổng số tiền “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” là 31.750.000 đồng. Hành vi bán số đề của Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hành vi mua số đề của Bùi Nguyễn Hoàng Nh, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, điều luật và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ng là chưa phù hợp, không có căn cứ chấp nhận.

[6] Đối với Biện pháp tư pháp: Do cấp sơ thẩm buộc các bị cáo nộp lại tiền đánh bạc chưa phù hợp và các bị cáo cũng không kháng cáo, tuy Nh tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nh đồng ý nộp lại 16.830.000 đồng tiền dùng để đánh bạc nên ghi nhận và Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự để sửa lại cho phù hợp.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

3. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022.

4. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2023/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về Biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự:

- Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng Nh nộp lại 16.830.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng và Hoàng Vũ Mạnh T liên đới nộp lại 11.380.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Thiên Ng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, PHT, 17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương